

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lâm Thị Mỹ X và anh Trương Minh L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp ly hôn đề ngày 29 tháng 5 năm 2025 của chị Lâm Thị Mỹ X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Lâm Thị Mỹ X**, sinh năm 2000.

Địa chỉ cũ: ấp Ô, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ hiện nay: ấp Ô, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ tạm trú cũ: ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ tạm trú hiện nay: ấp C, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện: Anh **Trương Minh L**, sinh năm 2000.

Địa chỉ cũ: ấp Ô, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ hiện nay: ấp Ô, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Mỹ X với anh Trương Minh L thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Lâm Thị Mỹ X với anh Trương Minh L thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Trương Minh K, sinh ngày 04/02/2025 cho chị Lâm Thị Mỹ X trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trương Minh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.800.000 đồng thời gian cấp dưỡng từ ngày quyết này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Lâm Thị Mỹ X với anh Trương Minh L thống nhất thỏa thuận anh L có nghĩa vụ hoàn trả cho chị X giá trị tài sản chung là 04 chỉ vàng 24kara tương đương giá vàng ngày 18/6/2025 là 47.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về nợ chung: Chị Lâm Thị Mỹ X với anh Trương Minh L khai không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- UBND xã TC (sau hợp nhất)
(chứng nhận kết hôn số 49, ngày 01/7/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Ngọc Quyền